

Số: /SYT-KHNVTCT

Ninh Thuận, ngày tháng năm 2021

V/v thực hiện phương án khi có ca mắc Covid-19 và đánh giá nguy cơ, áp dụng các biện pháp hành chính để phòng, chống dịch.

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh;
- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

Thực hiện Thông báo số 245/TB-VPUB ngày 16/7/2021 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về Kết luận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trần Quốc Nam tại cuộc họp Thường trực Ban chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19. Để triển khai, thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch kịp thời, hiệu quả,

Sở Y tế (thường trực Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch tỉnh) kính đề nghị các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, địa phương chủ động triển khai các phương án xử lý khi có ca mắc Covid-19 và thực hiện việc đánh giá nguy cơ, áp dụng thực hiện các biện pháp hành chính để phòng, chống dịch, cụ thể như sau:

1. Khi phát hiện ca mắc mới Covid-19 (F0):

a) Bước 1 (từ 1 đến 3 giờ đầu):

- Đưa F0 tại nơi cách ly tạm thời ngay tại nơi phát hiện F0 để bình tĩnh điều tra xác định, phân tích nguồn lây, lịch trình di chuyển; đồng thời liên hệ Trung tâm Y tế huyện, thành phố chuyển F0 đến cơ sở điều trị bằng xe chuyên dụng theo phân tuyến của ngành Y tế (trong vòng 1 giờ).

- Truy vết F1 thân tốc, triệt để; tổ chức cách ly tập trung F1 ngay; lấy nhanh mẫu bệnh phẩm xét nghiệm SARS-CoV-2 toàn bộ F1; thông báo các mốc dịch tễ cho các địa phương khác có liên quan để phối hợp truy vết (nếu có); tiếp tục truy vết F2 theo quy định.

- Khoanh vùng tiếp xúc, phong tỏa tạm thời ngay khu vực dân cư nơi có ca bệnh F0 (quy mô do UBND huyện, thành phố quyết định: dựa vào đánh giá mối liên quan dịch tễ, địa giới hành chính, mật độ giao thương...; Trường hợp phức tạp, xin ý kiến Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch tỉnh để quyết định). Phun hóa chất khử khuẩn triệt trùng khu vực phong tỏa. Thành lập Tổ quản lý, làm cầu nối với bên ngoài và hỗ trợ dân cư bên trong khu phong tỏa, đảm bảo trang bị đầy đủ phương tiện phòng hộ chống lây nhiễm.

b) Bước 2 (từ 4 đến 6 giờ tiếp theo):

- Tổ chức lấy mẫu gộp xét nghiệm SARS-CoV-2 theo hộ gia đình người dân trong khu vực khoanh vùng tạm thời theo nguyên tắc từ nhà F0, đến các hộ xung quanh để đánh giá tình hình dịch tễ.

- Theo kết quả xét nghiệm F1 và xét nghiệm các mẫu cộng đồng, UBND cấp huyện, thành phố đề nghị UBND tỉnh quyết định phạm vi khu vực phong tỏa chính thức. Nguyên tắc: phạm vi phong tỏa gọn vừa đủ, nguy cơ đến đâu, phong tỏa đến đó.

- Thực hiện triệt để các biện pháp phòng chống dịch bên trong vùng phong tỏa đặc biệt là việc cách ly hộ gia đình với hộ gia đình (đảm bảo đúng nghĩa, thực chất của phong tỏa) theo hướng dẫn tại “Sổ tay hướng dẫn tổ chức thực hiện cách ly y tế vùng có dịch Covid-19” ban hành kèm theo Quyết định 3986/QĐ-BYT ngày 16/9/2020” của Bộ Y tế.

c) Bước 3 (từ ngày thứ 1 đến ngày đủ điều kiện kết thúc phong tỏa):

- UBND huyện, thành phố báo cáo, đề xuất UBND tỉnh phê duyệt thực hiện phong tỏa và các biện pháp áp dụng phòng chống dịch.

- Tiếp tục điều tra F1, F2, lấy mẫu xét nghiệm tìm F0; Khi phát hiện mới F0 xử lý kịp thời các nội dung theo các Bước 1, Bước 2.

- Tiếp tục thực hiện xét nghiệm định kỳ tại khu phong tỏa để xác định lại mức độ nguy cơ; Qua đó, xét duyệt giải tỏa sớm từng phần, tiến đến giải tỏa toàn bộ khu phong tỏa ngay khi có đủ thông tin.

d) Bước 4 (từ đủ 14 ngày, tính từ thời điểm phát hiện F0 cuối cùng trong khu vực phong tỏa): Kết thúc phong tỏa.

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật là đơn vị đầu mối hướng dẫn, hỗ trợ các cơ quan, đơn vị địa phương trong quá trình điều tra, xử lý dịch. Kính đề nghị Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh quan tâm, chỉ đạo phối hợp.

2. Đánh giá nguy cơ, áp dụng các biện pháp hành chính để phòng, chống dịch Covid-19:

Căn cứ Quyết định số 2686/QĐ-BCĐQG của Ban Chỉ đạo Quốc gia Phòng chống dịch COVID-19 về Quy định đánh giá mức độ nguy cơ và các biện pháp hành chính tương ứng trong phòng chống dịch COVID-19.

a) Đánh giá nguy cơ:

- Mức độ nguy cơ (04 mức): nguy cơ rất cao, nguy cơ cao, nguy cơ và trạng thái bình thường mới.

- Tiêu chí đánh giá: theo phụ lục 1 đính kèm.

- Tổ chức đánh giá: Ban Chỉ đạo các cấp tỉnh, huyện, xã chịu trách nhiệm thường xuyên cập nhật thông tin, yếu tố dịch tễ trên địa bàn phụ trách để đánh giá nguy cơ, dự báo tình hình dịch báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân cùng cấp chỉ đạo, triển khai ngay các đáp ứng trong phòng chống dịch tương ứng với các mức nguy cơ sau khi đánh giá.

b) Biện pháp đáp ứng phòng chống dịch:

- Các biện pháp đáp ứng tương ứng với các mức độ nguy cơ và biện pháp bổ sung: theo phụ lục 2 đính kèm.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã chủ động áp dụng tạm thời các biện pháp phòng chống dịch trong trên địa bàn phụ trách, trong thời gian 24 giờ báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo thực hiện.

- Căn cứ theo từng mức độ nguy cơ và tình hình thực tế tại địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, triển khai các biện pháp phòng chống dịch cho từng vùng tương ứng với các mức nguy cơ và các thông tin, dự báo liên quan để quyết định các biện pháp bổ sung hoặc ở mức cao hơn, mạnh hơn nhằm kiểm soát dịch bệnh và thực hiện mục tiêu kép.

Đối với biện pháp ở mức “Nguy cơ rất cao” trên phạm vi toàn tỉnh, trước khi áp dụng, UBND tỉnh báo cáo Thủ tướng Chính phủ để chỉ đạo.

- Theo chức năng nhiệm vụ được giao và địa bàn phụ trách, các cơ quan, đơn vị, địa phương phải đảm bảo thực hiện có hiệu quả phương châm 4 tại chỗ để thực hiện các biện pháp đáp ứng với từng mức độ nguy cơ dịch bệnh theo chỉ đạo của Chính phủ, các Bộ ngành liên quan và UBND tỉnh.

Kính đề nghị các sở, ngành, địa phương, UBND các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện./.

(Kèm theo phụ lục 1, 2)

Nơi nhận:

- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- Các đơn vị thuộc Sở Y tế;
- Lưu: VT, VXNV. NNN

GIÁM ĐỐC

Lê Vũ Chương

PHỤ LỤC 1
HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ NGUY CƠ

(Kèm theo Công văn số: /SYT-KHNVTTC, ngày /7/2021 của Sở Y tế)

TT	Mức độ nguy cơ	Tiêu chí đánh giá		
		Xã/phường/thị trấn	Huyện/thành phố	Tỉnh
1	Nguy cơ rất cao	<ul style="list-style-type: none"> - Có chùm F0 chưa rõ nguồn lây. Hoặc - Có F0 xác định được nguồn lây nhiễm từ các KCN, trường học, siêu thị lớn và các khu vực có nguồn lây nhiễm khó kiểm soát, khó truy vết. 	<ul style="list-style-type: none"> - $\geq 30\%$ số xã nguy cơ rất cao rải rác trên địa bàn huyện hoặc $\geq 50\%$ số xã có nguy cơ cao. Hoặc - Có nguồn lây nhiễm khó kiểm soát và có nguy cơ lan nhanh $\geq 50\%$ số xã 	<ul style="list-style-type: none"> - $\geq 30\%$ huyện có nguy cơ rất cao nằm rải rác trên địa bàn tỉnh hoặc $\geq 50\%$ huyện có nguy cơ cao. Hoặc - Có ổ dịch lớn khó kiểm soát và có nguy cơ lây lan nhanh $\geq 50\%$ số huyện và lây lan sang tỉnh khác
2	Nguy cơ cao	<ul style="list-style-type: none"> - Có F0 chưa rõ nguồn lây. Hoặc - Có F0 xác định được nguồn lây trong các nhà máy, CSSXKD, chợ dân sinh, bệnh viện,... có nguy cơ lây nhiễm cao. Hoặc - Liên kề với xã hoặc địa bàn có điều kiện qua lại thuận tiện được đánh giá nguy cơ rất cao. 	<ul style="list-style-type: none"> - Có 01 xã nguy cơ rất cao; hoặc $\geq 30\%$ số xã nguy cơ cao rải rác trên địa bàn huyện; hoặc $\geq 50\%$ số xã ở mức độ nguy cơ. Hoặc - Có nguồn lây nhiễm khó kiểm soát và có nguy cơ lây lan nhanh $> 20\%$ số xã. Hoặc - Có khu công nghiệp, cơ sở sản xuất quan trọng cần phải bảo vệ tuyệt đối an toàn, tiếp giáp với khu vực có nguồn lây nhiễm khó kiểm soát, khó truy vết. 	<ul style="list-style-type: none"> - Có 01 huyện nguy cơ rất cao; hoặc ≥ 02 huyện nguy cơ cao; hoặc $\geq 50\%$ số huyện ở mức độ nguy cơ. Hoặc - Diễn biến dịch có tình huống bất thường chưa lường trước được trong khi năng lực truy vết, xét nghiệm, cách ly, điều trị chưa đảm bảo và chưa đáp ứng được ngay, cần tạm thời đặt trong trạng thái nguy cơ cao hơn.
3	Nguy cơ	<ul style="list-style-type: none"> - Có F0 xác định được nguồn lây trong cộng đồng. Hoặc - Có F1, người đi về từ vùng dịch trong nhà máy, cơ sở sản xuất kinh doanh, chợ dân sinh, bệnh viện... có nguy cơ lây nhiễm cao 	<ul style="list-style-type: none"> - Trong vòng 14 ngày, số F0 xác định được nguồn lây vượt tỷ lệ 1/100.000 người. Hoặc - Có $\geq 20\%$ xã có nguy cơ cao hoặc $\geq 30\%$ xã có nguy cơ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trong vòng 14 ngày, số F0 xác định được nguồn lây vượt tỷ lệ 1/100.000 người. Hoặc - $\geq 20\%$ số xã trên địa bàn tỉnh ở mức độ có nguy cơ; hoặc $\geq 50\%$ số huyện có nguy cơ; hoặc $\geq 30\%$ số huyện có nguy cơ cao.
4	Trạng thái bình thường mới: Những xã, huyện, tỉnh không thuộc các mức đánh giá trên			

PHỤ LỤC 2

CÁC BIỆN PHÁP ĐÁP ỨNG TƯƠNG ỨNG VỚI CÁC MỨC ĐỘ NGUY CƠ

(Kèm theo Công văn số: /SYT-KHNVTTC, ngày /7/2021 của Sở Y tế)

1. Đối với mức “Bình thường mới”:

a) Đối với cá nhân: Thực hiện nghiêm 5K (Khẩu trang, Khử khuẩn, Khoảng cách, Không tập trung, Khai báo y tế).

b) Đối với tổ chức, đơn vị: Thực hiện nghiêm các biện pháp đảm bảo an toàn của Bộ Y tế, tự đánh giá và cập nhật trên hệ thống antoancovid.vn

c) Đối với chính quyền: Xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định về phòng, chống dịch và không cho phép hoạt động của các tổ chức không đảm bảo an toàn.

2. Đối với mức “Nguy cơ”:

Ngoài các giải pháp như đối với mức “Bình thường mới” đồng thời phải thực hiện các giải pháp sau:

a) Thực hiện truy vết, khoanh vùng, cách ly theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

b) Tạm dừng hoạt động các cơ sở kinh doanh dễ bị lây nhiễm như: vũ trường, karaoke, quán bar, mát xa,..

c) Thực hiện khai báo y tế bắt buộc đối với những người có nguy cơ (ngoài các đối tượng đã được quy định trước đây).

d) Hạn chế các hoạt động tập trung đông người. Đối với các sự kiện bắt buộc phải tổ chức thì cơ quan tổ chức phải đảm bảo đầy đủ các quy định của cơ quan y tế trên địa bàn. Lễ hiếu, hỉ, hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng phải được các cơ quan y tế giám sát chặt chẽ và phải hạn chế tổ chức ăn uống.

3. Đối với mức “Nguy cơ cao”:

Ngoài các biện pháp như đối với mức “Nguy cơ” đồng thời phải thực hiện các biện pháp sau:

a) Dừng các hoạt động tập trung từ 30 người trở lên, trường hợp cần thiết phải tổ chức thì phải được cấp tỉnh hoặc trung ương cho phép và cấp, cơ quan, cá nhân tổ chức phải chịu trách nhiệm đảm bảo tuyệt đối an toàn. Không tụ tập từ 10 người trở lên ngoài phạm vi công sở, trường học, bệnh viện. Yêu cầu giữ khoảng cách tối thiểu 2m tại nơi công cộng.

b) Giảm mật độ giao thông, số lượng người trên các phương tiện giao thông công cộng.

c) Giảm số người làm việc tại cơ quan, công sở; tăng cường làm việc trực tuyến.

d) Điều chỉnh lịch học; trường hợp cần phải điều chỉnh vượt quá khung kế hoạch thời gian năm học thì phải thống nhất với Bộ Giáo dục và Đào tạo.

đ) Thực hiện khai báo y tế bắt buộc với toàn bộ người dân trên địa bàn.

4. Đối với mức “Nguy cơ rất cao”:

Ngoài các giải pháp như đối với mức “Nguy cơ cao” đồng thời phải thực hiện các giải pháp sau:

a) Đánh giá nguy cơ và áp dụng các biện pháp cách ly y tế (phong tỏa) vùng có dịch Covid-19 theo quy định của Bộ Y tế tại Quyết định số 3986/QĐ-BYT ngày 16/9/2020 đối với những vùng dịch diễn biến phức tạp, các yếu tố dịch tễ khó kiểm soát và dịch có nguy cơ lây lan rộng.

b) Áp dụng thiết chế cách ly y tế tập trung (khu vực phong tỏa) ngay tại khu vực, địa điểm có đông người lao động là người có tiếp xúc gần phải cách ly tập trung (F1) lưu trú (ký túc xá, nhà trọ tập trung đông công nhân); đồng thời phải tuân thủ nghiêm ngặt các quy định như đối với khu cách ly y tế tập trung. Xử lý nghiêm các trường hợp không tuân thủ quy định.

c) Áp dụng các hoạt động giãn cách xã hội trong vòng 14 ngày trên phạm vi toàn địa bàn, cụ thể:

- Dừng các hoạt động sản xuất, kinh doanh trừ các hoạt động sản xuất, kinh doanh thiết yếu:

- Các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ thiết yếu được hoạt động bao gồm: Nhà máy, cơ sở sản xuất; công trình giao thông, xây dựng; cơ sở kinh doanh dịch vụ, hàng hóa thiết yếu (như lương thực, thực phẩm, dược phẩm; xăng, dầu; điện; nước; nhiên liệu,...); cơ sở giáo dục, ngân hàng, kho bạc, các cơ sở kinh doanh dịch vụ trực tiếp liên quan đến hoạt động ngân hàng và hỗ trợ doanh nghiệp (như công chứng, luật sư, đăng kiểm, đăng ký giao dịch bảo đảm...), chứng khoán, bưu chính, viễn thông, dịch vụ hỗ trợ vận chuyên, xuất, nhập khẩu hàng hóa, khám bệnh, chữa bệnh, tang lễ...

- Tổ chức lại sản xuất tại các khu công nghiệp đảm bảo công tác phòng chống dịch, không để đứt gãy chuỗi cung ứng hàng hóa đặc biệt đối với các nhà máy, xí nghiệp lớn mang tính toàn cầu.

- Người dân được phép lao động, sản xuất tại gia đình và thu hoạch nông sản theo nhóm từng hộ gia đình tại vườn, vùng sản xuất của địa phương.

Các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, lao động sản xuất phải thực hiện nghiêm các biện pháp đảm bảo an toàn phòng, chống dịch theo quy định. Dừng hoạt động nhà máy, xí nghiệp, các hoạt động sản xuất, thu hoạch khi không đảm bảo an toàn.

- Dừng các hoạt động lễ hội, văn hóa, thể thao, giải trí, tôn giáo tín ngưỡng. Đám tang không quá 30 người, đám cưới không quá 20 người và phải được cơ quan y tế tại nơi tổ chức giám sát nghiêm ngặt.

- Không tập trung từ 3 người trở lên ngoài phạm vi công sở, trường học, bệnh viện; giữ khoảng cách tối thiểu 2m.

- Dừng hoạt động vận chuyển hành khách công cộng. Xe công vụ, xe đưa đón công nhân, chuyên gia, người cách ly được hoạt động nhưng chỉ được đưa đón tại nơi chính quyền cho phép.

d) Không ngăn sông cấm chợ. Các phương tiện chuyên chở nông sản, nguyên vật liệu sản xuất, hàng hóa được hoạt động nhưng phải tuân thủ các yêu cầu về phòng, chống dịch. Các phương tiện chở người từ các tỉnh khác được phép đi qua nhưng không được dừng đón, trả khách trên địa bàn.

V. CÁC GIẢI PHÁP BỔ SUNG, NÂNG CAO

Chủ tịch UBND các tỉnh, căn cứ tình hình thực tiễn trên địa bàn quyết định hoặc giao cho UBND cấp huyện, cấp xã thực hiện các giải pháp bổ sung hoặc ở mức cao hơn so với các giải pháp quy định tại Mục IV để đáp ứng yêu cầu phòng, chống dịch trên địa bàn:

1. Quy định về hoạt động tập trung đông người như dừng thay vì hạn chế, giảm số người tham gia các sự kiện,...
2. Quy định về hạn chế giao thông công cộng, phương tiện cá nhân.
3. Quy định về các loại hình kinh doanh được phép hoặc phải hạn chế, phải tạm dừng hoạt động.
4. Quy định về các hoạt động văn hóa, thể thao,... được phép hoặc phải hạn chế, phải tạm dừng hoạt động.
5. Quy định về hạn chế số người tham gia các hoạt động sản xuất kinh doanh, mua sắm.
6. Quy định về hoạt động của các cơ quan hành chính, các đơn vị sự nghiệp công và cung cấp dịch vụ công trên địa bàn.
7. Các giải pháp khác phù hợp với tình hình thực tế trên địa bàn.

Các giải pháp cần được thông tin, tuyên truyền đầy đủ về sự cần thiết, nội dung, thời hạn thực hiện trước khi triển khai nhằm tạo sự đồng thuận và huy động nhân dân tham gia thực hiện nhằm bảo đảm yêu cầu chống dịch đồng thời ổn định đời sống xã hội.